

## I. KIẾN THỨC CẦN NHỚ

- Đơn vị đo độ dài ki-lô-mét, kí hiệu và độ lớn của ki-lô-mét, mối quan hệ của ki-lô-mét với đơn vị mét.
- Các phép tính cộng, trừ và toán đố liên quan.
- Ứng dụng của đơn vị ki-lô-mét trong cuộc sống.

Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài (chẳng hạn, để đo quãng đường giữa hai tỉnh ta dùng đơn vị ki-lô-mét).

Ki-lô-mét viết tắt là km.

**1km = 1000m.**



## II. CÁC DẠNG TOÁN

Dạng 1: Đổi các đơn vị đo

Em ghi nhớ cách quy đổi các đơn vị

**Ví dụ:** ....m = 1km

**Giải:** Vì  $1\text{km} = 1000\text{m}$  nên số cần điền vào chỗ chấm là 1000

Dạng 2: Thực hiện phép tính cộng, trừ với các số có đơn vị độ dài

Với các số cùng đơn vị đo, thực hiện phép cộng hoặc trừ các số và giữ nguyên đơn vị đo ở kết quả.

**Ví dụ:**  $15\text{km} + 4\text{km} = \dots$

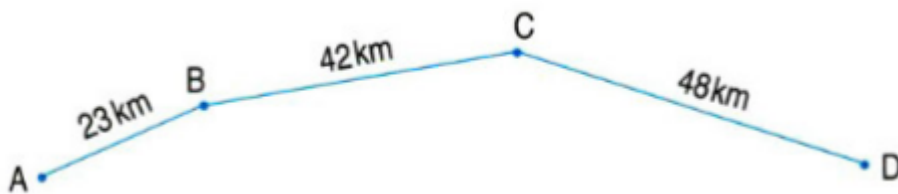
**Giải:**  $15\text{km} + 4\text{km} = 19\text{km}$

Cần điền vào chỗ chấm là 19km.

Dạng 3: Tính độ dài đường gấp khúc

Muốn tính độ dài đường gấp khúc ta tính tổng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó.

**Ví dụ:** Tính độ dài quãng đường từ A đến D (đi qua B và C)



**Giải:**

Quãng đường từ A đến D (đi qua B và C) có độ dài bằng độ dài đường gấp khúc ABCD

Độ dài quãng đường từ A đến D (đi qua B và C) là:

$$23 + 42 + 48 = 113 \text{ km}$$

Đáp số: 113 km